

Số: 01/QĐ-UBND

*Đắk Tơ Pang, ngày 10 tháng 01 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Ban hành quy chế chi tiêu nội bộ về chế độ công tác phí,  
chế độ tổ chức các cuộc hội nghị, chế độ đào tạo cán bộ, tiếp khách và các khoản chi  
khác do xã Đắk Tơ Pang tổ chức**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẮK TƠ PANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;  
Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;  
Căn cứ Thông tư số: 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;  
Căn cứ Nghị quyết số 75/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh Gia Lai quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai;  
Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 03 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức viên.  
Căn cứ Thông tư số: 71/2018/TT-BTC ngày 10/08/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước;  
Xét đề nghị của cán bộ Kế toán ngân sách xã,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này quy định quy chế chi tiêu nội bộ về chế độ công tác phí, chế độ tổ chức các cuộc hội nghị, chế độ đào tạo cán bộ, tiếp khách và các khoản chi khác do xã Đắk Tơ Pang tổ chức.

Đối với các khoản chi phục vụ các cuộc họp, Hội nghị của Hội đồng nhân dân xã thì thực hiện theo Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 12/07/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Quy định một số chế độ, chính sách và các điều kiện bảo đảm hoạt động của của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

**Điều 2.** Văn phòng HĐND&UBND xã, cán bộ Kế toán ngân sách xã, trưởng các ban ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**  
- Như Điều 2  
- Lưu VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Ngọc Cường**

**QUY CHẾ**

**Chi tiêu nội bộ, ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-UBND  
Ngày 10/01/2019 của Ủy ban nhân dân xã Đắk Tô PANG**

**CHƯƠNG I:**

**CÁC MỨC CHI CỤ THỂ VỀ CHẾ ĐỘ THANH TOÁN CÔNG TÁC PHÍ**

**Điều 1 . Thanh toán tiền chi phí đi lại :**

Thực hiện đúng theo điều 5 thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017

**Điều 2 .Thanh toán tiền phụ cấp lưu trú:**

1) Phụ cấp lưu trú là khoản tiền hỗ trợ thêm cho người đi công tác ngoài tiền lương do cơ quan , đơn vị cử người đi công tác chi trả, được tính từ ngày bắt đầu đi công tác đến khi kết thúc đợt công tác trở về cơ quan, đơn vị (bao gồm thời gian đi trên đường, thời gian lưu trú tại nơi đến công tác).

Mức phụ cấp lưu trú để trả cho người đi công tác : 200.000 đồng/ngày.

Trường hợp đi công tác trong ngày (đi và về trong ngày) căn cứ theo số giờ thực tế đi công tác trong ngày, theo thời gian phải làm ngoài giờ hành chính (bao gồm cả thời gian đi trên đường), quãng đường đi công tác; Chủ tịch UBND xã quyết định chi tối đa không quá 200.000đồng/ngày.

2) Chứng từ làm căn cứ thanh toán phụ cấp lưu trú gồm: văn bản hoặc kế hoạch công tác đã được thủ trưởng cơ quan duyệt và cử đi công tác; giấy đi đường có đóng dấu của cơ quan, đơn vị cử cán bộ đi công tác và ký xác nhận đóng dấu ngày đến, ngày đi của cơ quan nơi cán bộ đến công tác (hoặc của khách sạn, nhà khách nơi cư trú).

**Điều 3 . Thanh toán tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến công tác:**

Cán bộ, công chức đi công tác được thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ theo hình thức như sau:

1) Thanh toán theo đơn giá thực tế:

Người đi công tác được thanh toán theo giá thuê phòng thực tế (có hóa đơn hợp pháp) do thủ trưởng cơ quan, đơn vị duyệt theo tiêu chuẩn thuê phòng như sau:

- Cán bộ công chức đi công tác tại các quận, thành phố thuộc thành phố trung ương và thành phố là đô thị loại I thuộc tỉnh được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ là 1.000.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 02 người/phòng;

- Đi công tác tại các vùng còn lại được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ là 600.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 2 người/phòng;

- Trường hợp đi công tác một mình hoặc đoàn công tác có lẻ người hoặc lẻ người khác giới thì được thuê phòng riêng theo mức giá thuê phòng thực tế nhưng tối đa không được vượt mức tiền thuê phòng của những người đi cùng đoàn (theo tiêu chuẩn 2 người/phòng);

2) Chứng từ làm căn cứ thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ gồm: Văn bản hoặc kế hoạch công tác đã được thủ trưởng cơ quan, đơn vị duyệt số lượng ngày cử đi công tác; giấy đi đường có đóng dấu của cơ quan, đơn vị cử cán bộ đi công tác và ký xác nhận đóng dấu ngày đến, ngày đi của cơ quan nơi cán bộ đến công tác (hoặc của khách sạn, nhà khách nơi cư trú) và hóa đơn hợp pháp ( trong trường hợp thanh toán theo giá thuê phòng thực tế).

3) Trường hợp cán bộ công chức đi công tác đến nơi cơ quan, đơn vị đã bố trí được chỗ nghỉ không phải trả tiền thuê chỗ nghỉ, thì người đi công tác không được thanh toán khoản tiền khoán thuê chỗ nghỉ. Nếu phát hiện những trường hợp cán bộ đã được cơ quan, đơn vị nơi đến công tác bố trí chỗ nghỉ không phải trả tiền những vấn đề nghị cơ quan, đơn vị cử đi công tác thanh toán khoản tiền khoán thuê chỗ nghỉ, thì người đi công tác phải nộp lại số tiền đã thanh toán cho cơ quan, đơn vị đồng thời phải bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ công chức.

4) Chứng từ làm căn cứ thanh toán: ngoài chứng từ thanh toán quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 mục II nêu trên, phải có công văn trung tập (thư mời, công văn mời) cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị khác đi công tác trong đó ghi rõ trách nhiệm thanh toán các khoản chi phí cho chuyến đi công tác của mỗi cơ quan, đơn vị.

5) Khoản công tác phí theo tháng : Đối với cán bộ cấp xã thường xuyên phải đi công tác lưu động trên 10 ngày / tháng như : cán bộ văn thư xã , cán bộ kế toán xã, Chủ tịch UBND xã quyết định chi tối đa không quá 500.000đồng/người / tháng.

6) Đối với đại biểu hội đồng nhân dân khi đi công tác thực hiện nhiệm vụ của đại biểu Hội đồng nhân dân (tham dự kỳ họp hội đồng nhân dân, họp ban của Hội đồng nhân dân, giám sát, tiếp xúc cử tri...) thì được thanh toán tiền công tác phí từ nguồn kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân.

## **Chương II: CHẾ ĐỘ CHI HỘI NGHỊ**

### **Điều 4. Đối tượng và phạm vi áp dụng, nội dung chi:**

Thực hiện đúng quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 khoản điều 1 thông tư 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017.

### **Điều 5. Một số mức chi cụ thể:**

1) Chi thù lao cho giảng viên, chi bồi dưỡng báo cáo viên; người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị : thực hiện theo mức chi thù lao quy định đối với giảng viên, báo cáo viên tại Thông tư 36/2018/TT-BTC ngày 30/03/2018 của Bộ tài chính .

2) Chi giải khát giữa giờ : 20.000 đồng/1 buổi/ 1 đại biểu

3) Chi hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu là khách mời không thuộc diện hưởng lương từ ngân sách nhà nước được chi bằng tiền mặt hoặc chi đặt cơm phục vụ đại biểu nhưng tối đa không quá 100.000 đồng/đại biểu/ngày.

4) Chi hỗ trợ tiền phương tiện đi lại cho đại biểu là khách mời không hưởng lương theo quy định về thanh toán chế độ công tác phí quy định tại quyết định này.

### **Chương III:**

#### **CHI ĐÀO TẠO CÁN BỘ , CHI TIẾP KHÁCH VÀ CÁC KHOẢN KHÁC**

**Điều 6.** Chi đào tạo lại cán bộ phải đảm bảo đầy đủ thủ tục của cấp có thẩm quyền cho đi học.

Mức thanh toán cho cán bộ đi học là tiền tàu xe lượt đi, lượt về cho mỗi đợt học.

Mức chi hỗ trợ theo đúng Thông tư Thông tư 36/2018/TT-BTC ngày 30/03/2018 của Bộ Tài chính.

**Điều 7.** Chi tiếp khách: Mức chi tiếp khách đối với khách đến làm việc tại cơ quan.

- Chi tiền giải khát: Mức chi tối đa không quá 30.000 đồng/người/buổi.

- Chi mời cơm: Mức chi tối đa không quá 300.000 đồng/Suất

**Điều 8. Chi kỷ niệm ngày lễ lớn:**

Tết âm lịch, tết dương lịch, ngày 30/4, 1/5, 27/7, 2/9 tùy theo điều kiện và nguồn kinh phí của đơn vị mà thủ trưởng đơn vị quyết định.

**Điều 9. Chi việc hiếu hỷ và các công tác xã hội khác:**

Dựa vào nguồn kinh phí ngân sách cấp hàng năm của đơn vị mà lãnh đạo quyết định chi theo từng vụ việc.

**Điều 10. Các khoản chi hỗ trợ khác:**

Căn cứ vào nguồn kinh phí của đơn vị mà chủ tài khoản quyết định sau khi thông qua cuộc họp cơ quan.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Ngọc Cường**